TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Q. THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 60/2023/HSST
Ngày 20.6.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Đặng Ngọc Cường.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phạm Thuận** và bà **Nguyễn Thị Hồng.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Phan Đình Vui** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Minh Anh** - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 20.6.2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 19.5.2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 07.6.2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh V, sinh ngày 24.10.1987 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ C, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê B, sinh năm 1954 và bà Lê Thị H, sinh năm 1962 (còn sống). Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22.02.2023, tạm giam ngày 03.3.2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Ngọc H1, sinh ngày 27.7.1985 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ I, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Ngọc G, sinh năm 1954 (còn sống) và bà Trương Thị H2, (đã chết). Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 29.8.2019, Công an phường B xử phạt vi phạm hành chính và ngày 21.3.2023, Công an quận T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22.02.2023, tạm giam ngày 03.3.2023, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn H3, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu C, phòng G, nhà E, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Ngô Ngọc G, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ I, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/02/2023, Lê Thanh V và Ngô Ngọc H1 ngồi nhậu trên đường H, thành phố Đà Nẵng. Trong lúc ngồi nhậu, V rủ H1 mua ma tuý để cùng nhau sử dụng thì được H1 đồng ý. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô hiệu Mingxing mang biển kiểm soát 43K8-3378 chở V đến đường N, thành phố Đà Nẵng mượn 01 nỏ thuỷ tinh của người thanh niên đưa V cất vào trong túi áo. Tiếp đến, V liên lạc với người tên R *(không rõ nhân thân, lai lịch)* hỏi mua 300.000 đồng ma tuý đá rồi H1 chở V đến đường K, thành phố Đà Nẵng đứng ở ngoài còn V đi vào trong kiệt gặp R mua 01 gói ma tuý đá mang ra đưa cho H1 cầm trên tay trái và đi tìm nơi sử dụng. Đến 21 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến giao lộ đường H - N thuộc phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận T phối hợp với Tổ công tác 911 Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ni lông kích thước 03x2,5cm chứa tinh thể màu trắng, H1 và V khai là ma tuý đá cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Qua thử test, Ngô Ngọc H1 dương tính với ma túy, Lê Thanh V âm tính với ma túy.

Kết luận giám định số 162/KTMT-KTHS, ngày 02/3/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ xác định: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,343 gam.

* Vật chứng:

- Xe mô tô hiệu Mingxing màu xanh biển kiểm soát 43K6-3378 tạm giữ của Ngô Ngọc H1.

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 162/GĐ-MT ngày 02/3/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, gắn sim 0796776344 có imei 1: 354813605006616/01, số imei 2: 356766635006618/01 của Lê Thanh V dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354389062570170, gắn sim 0702873505 là tài sản của Ngô Ngọc H1 sử dụng cá nhân; 01 nỏ thủy tinh và số tiền 120.000 đồng là tiền sử dụng cá nhân của Lê Thanh V.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 19.5.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Lê Thanh V và Ngô Ngọc H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 uyHuBộ luật hình sự .

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51uyHu Bộ luật hình sự để tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo V từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù; xử phạt bị cáo H1 từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, tuyên tịch thu các điện thoại của bị cáo V sử dụng vào việc mua ma túy, tuyên trả lại xe mô tô cho ông Ngô Ngọc G, tuyên trả lại cho bị cáo V số tiền 120.000đ, trả cho bị cáo H1 01 điện thoại di động có gắn sim số 0702873505.

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ý kiến trình bày như sau:*

- Ông Nguyễn H3 xác định xe mô tô Mingxing màu xanh biển kiểm soát 43K6-3378 do anh Nguyễn H3 đứng tên chủ sở hữu mua năm 2002. Khoảng năm 2003, anh H3 đã bán xe cho người tên D và từ đó đến nay anh không liên quan gì nữa.

- Ông Ngô Ngọc G xác định ông mua lại xe Mingxing màu xanh biển kiểm soát 43K6-3378 từ ông D nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 22/02/2023, H1 mượn xe đi công việc và sử dụng đi mua ma túy thì bị tạm giữ. Việc H1 sử dụng xe phạm tội ông không biết và ông đề nghị nhận lại xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết đinh tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Lê Thanh V và Ngô Ngọc H1 đã khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc mua và tàng trữ ma túy để sử dụng vào ngày 22.02.2023 tại đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ cũng như kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 21 giờ, ngày 22.02.2023, bị cáo V và H1 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,343 gam ma túy Methamphetamine để mục đích sử dụng,

hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma tuý hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, trí lực của con người và là nguyên nhân của các vi phạm pháp luật khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo V và H1 là những người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua, sử dụng và tàng trữ chất ma túy vào ngày 22.02.2023. Theo kết quả giám định của cơ quan chuyên môn, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,343 gam Methamphetamine, đây là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, sản xuất và sử dụng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý và đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm đơn giản trong đó bị cáo Lê Thanh V là người rủ rê và người liên hệ để mua ma túy còn bị cáo Ngô Ngọc H1 là người đồng ý và đi mượn nỏ thủy tinh là dụng cụ để sử dụng ma túy. Vai trò của bị cáo V trong vụ án này cao hơn bị cáo H1 nhưng bị cáo V chưa có tiền án tiền sự. Còn bị cáo H1 tham gia với tư cách là người thực hành, vai trò thấp hơn bị cáo V nhưng có nhân thân xấu, cụ thể là vào năm 2019, bị cáo H1 bị Công an phường B xử phạt hành chính và ngày 21.3.2023 bị Công an quận T xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, khi xét nghiệm thì bị cáo H1 dương tính với ma túy còn bị cáo Vũ âm t với ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với hai bị cáo là ngang nhau.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong một bì thư số 162/KL-KTHS ngày 02.3.2023 của Phòng K Công an thành phố Đ, là vật cấm tàng trữ lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thủy tinh là vật không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354389062570170, gắn sim 0702873505 là tài sản của Ngô Ngọc H1 sử dụng cá nhân không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo V là tài sản của bị cáo V, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, gắn sim 0796776344 có imei 1: 354813605006616/01, số imei 2: 356766635006618/01 của Lê Thanh V dùng để liên lạc mua ma túy, là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Mingxing màu xanh biển kiểm soát 43K6-3378 tạm giữ của Ngô Ngọc H1 là xe do ông Ngô Ngọc G là cha ruột Ngô Ngọc H1 mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 22/02/2023, H1 mượn xe đi công việc và sử dụng đi mua ma túy thì bị tạm giữ, ông G không biết việc Hoàng sử dựng xe để phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại xe cho ông G.

Đối với người thanh niên hiện không rõ lai lịch, địa chỉ có hành vi bán ma túy cho bị cáo V, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. <u>Tuyên bố</u>: Các bị cáo Lê Thanh V, Ngô Ngọc H1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Lê Thanh V **01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22.02.2023.

3. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Ngô Ngọc H1 **01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22.02.2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong một trong một bì thư số 162/KL-KTHS ngày 02.3.2023 của Phòng K Công an thành phố Đ và 01 nỏ thủy tinh.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, gắn sim 0796776344 có imei 1: 354813605006616/01, số imei 2: 356766635006618/01

- Tuyên trả lại cho bị cáo Ngô Ngọc H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354389062570170, gắn sim 0702873505 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Thanh V số tiền 120.000đ, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả cho ông Ngô Ngọc G 01 xe mô tô hiệu Mingxing màu xanh biển kiểm soát 43K6-3378, số khung 0046115, số máy 0230995

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25.5.2023 và biên lai thu tiền số 0791 ngày 25.5.2023.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thanh V và bị cáo Ngô Ngọc H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường